

Số: 146 /QĐ-TTYT

Phủ Thông, ngày 03 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ BẠCH THÔNG

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-TTYT ngày 20/3/2025 của Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025;

Căn cứ Biên bản họp của các khoa, phòng, Trạm Y tế và cuộc họp ngày 29/9/2025;

Xét đề nghị của Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 theo Quyết định số 160/QĐ-TTYT ngày 20/3/2025 của Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông, cụ thể như sau:

(Có nội dung sửa đổi, bổ sung kèm theo)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thời gian áp dụng theo từng nội dung sửa đổi, bổ sung.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng, phó, phụ trách các phòng, khoa, Trạm Y tế và viên chức, người lao động thuộc Trung tâm Y tế Bạch Thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

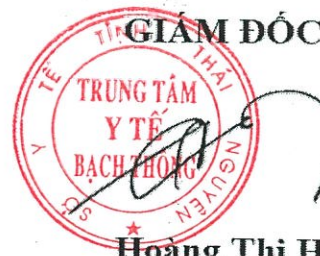
Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như điều 3 (T/hiện);
- BGĐ TT (03);

Gửi bản giấy:

- Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên (B/cáo);
- PGD số 5 - KBNN khu vực VII (K/s chi);
- Lưu VT, HCTH.



Hoàng Thị Hà

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 146/QĐ-TTYT ngày 03/10/2025 của Giám đốc Trung tâm Y tế Bạch Thông)

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-TTYT ngày 20/3/2025 của Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025.

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (hiệu lực từ ngày 7/7/2025 và áp dụng kể từ năm ngân sách 2025).

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đổi tên Trạm Y tế cấp xã và phân vùng quản lý đối với các Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ công văn số 681/SYT-NVY ngày 29/7/2025 của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên về việc phản hồi nội dung đề nghị của Trung tâm Y tế Bạch Thông.

Trung tâm Y tế Bạch Thông sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 được ban hành tại Quyết định số 160/QĐ-TTYT ngày 20/3/2025, cụ thể như sau:

1. Thay thế cụm từ “Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông” bằng “Trung tâm Y tế Bạch Thông”; “Trạm Y tế xã, Trạm Y tế thị trấn” bằng “Trạm Y tế” kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Sửa đổi ý 2 mục C kể từ ngày 01/7/2025:

2. Chi công tác phí:

Đối tượng và điều kiện hưởng: Viên chức, hợp đồng lao động được đơn vị cử đi công tác được hưởng công tác phí theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

2.1 Thanh toán khoản công tác phí theo tháng:

STT	Tên bộ phận	Số tiền/người/tháng (đồng)
1	Giám đốc, các Phó Giám đốc	500.000
2	Lái xe	400.000
3	Bộ phận kế toán	300.000
4	Viên chức giao dịch BHXH kiêm thủ quỹ	300.000
5	Văn thư	200.000

- *Yêu cầu về chứng từ:* Bảng kê danh sách hưởng công tác phí khoán theo tháng.

2.2 *Thanh toán công tác phí:* Viên chức, hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 và hợp đồng lao động khác, gồm cả các trường hợp khoán công tác phí theo tháng nêu tại điểm 2.1 nếu đi công tác thì được thanh toán công tác phí theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 và Nghị quyết số 39/2017/NQ- HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn, mức chi cụ thể như sau:

2.2.1 Thanh toán tiền chi phí đi lại:

- Cá nhân tự túc phương tiện đi công tác (tiền vé tàu, xe, máy bay...):

+ Thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh.

+ Thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện đi công tác (không có hóa đơn):

Viên chức, người lao động được đơn vị cử đi công tác cách trụ sở cơ quan từ 10km trở lên (đối với các xã thuộc địa bàn kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) và từ 15km trở lên (đối với các xã còn lại) mà tự túc bằng phương tiện cá nhân của mình thì được thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện là 1.000 đồng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính (lượt đi, lượt về). Chứng từ thanh toán: Bảng kê độ dài quãng đường đi công tác đã được thủ trưởng đơn vị xác nhận, duyệt thanh toán.

- Trường hợp đơn vị đã bố trí phương tiện vận chuyển thì người đi công tác không được thanh toán chi phí này.

2.2.2 Phụ cấp lưu trú:

- Nếu đi công tác có nghỉ qua đêm: 200.000 đồng/người/ngày.

- Nếu đi và về trong ngày và làm việc tại nơi đến công tác 02 buổi: 150.000 đồng/người

- Nếu đi và về trong ngày và làm việc tại nơi đến công tác 01 buổi: 100.000 đồng/người

2.2.3. Tiền thuê phòng nghỉ:

- Nếu có phát sinh việc thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác thì thanh toán theo mức khoán:

+ Đi công tác tại các Thành phố trực thuộc trung ương: 400.000 đồng/ngày/người.

+ Đi công tác tại các tỉnh: 350.000 đồng/ngày/người.

* *Yêu cầu về chứng từ:* Giấy đi đường có xác nhận của thủ trưởng đơn vị cử đi công tác và đóng dấu xác nhận của nơi đến công tác (hoặc của khách sạn, nhà khách nơi lưu trú); văn bản hoặc kế hoạch công tác đã được thủ trưởng đơn vị phê duyệt, công văn, giấy mời, văn bản trung tập (nếu có); Bảng kê tiền phòng nghỉ (nếu có); bảng kê danh sách viên chức, người lao động hưởng công tác phí.

Ghi chú: Đối với các lớp đào tạo, tập huấn các chương trình, đề án, dự án... thì chi theo hướng dẫn của các đơn vị quản lý chương trình tuyển tỉnh và các ban quản lý dự án. Các đợt công tác theo trung tập của cấp trên, đi hỗ trợ Trạm Y tế hoặc đơn vị cử đi công tác, đào tạo, tập huấn trên 10 ngày/tháng chỉ thanh toán tối đa 10 ngày.

* Công tác phí được thanh toán cho các đối tượng thuộc thành phần mời dự họp và thời gian ghi trong giấy mời hoặc kế hoạch công tác được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt và cử đi công tác.

* Trường hợp tạm ứng kinh phí: Sau đợt công tác chậm nhất 10 ngày, người tạm ứng phải gửi chứng từ thanh toán về bộ phận kế toán (nộp theo từng chuyên công tác) để thanh toán kinh phí đã tạm ứng.

3. Sửa đổi ý 5 mục C kể từ ngày 01/8/2025:

5.1 Đối với các phòng, khoa:

TT	QĐ số 160/QĐ-TTYT ngày 20/3/2025		Sửa đổi thành	
	Tên bộ phận	Số tiền khoán/tháng (VND)	Tên bộ phận	Số tiền khoán/tháng (VND)
12	Khoa Khám bệnh	1.300.000	Khoa Khám bệnh	1.700.000
13	Khoa Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng	400.000		

4. Sửa đổi, bổ sung ý 14 mục C từ ngày 7/7/2025 và áp dụng kể từ năm ngân sách 2025:

14.1 Trích lập quỹ:

+ Quỹ bổ sung thu nhập và chi thu nhập tăng thêm: Mức trích lập tối đa không quá 2 lần quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ, các khoản phụ cấp lương do Nhà nước quy định và tiền lương theo hợp đồng lao động (nếu có).

+ Quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi: Mức trích lập tối đa không quá 2 tháng tiền lương và thu nhập tăng thêm bình quân thực hiện trong năm của đơn vị.

14.2 Sử dụng quỹ:

14.2.1 Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp:

Bổ sung một số nội dung chi (các từ gạch chân) như sau:

* Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất; mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện đi lại theo quy định pháp luật đầu tư công, pháp luật đấu thầu, quản lý tài sản công và các quy định khác có liên quan, phù hợp với nhu cầu thực tế của đơn vị và tiêu chuẩn, định mức của cấp có thẩm quyền.

* Phát triển năng lực hoạt động sự nghiệp; chi áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ: mua sắm các công cụ, giải pháp công nghệ nhằm nâng cao năng lực hoạt động của đơn vị như các phần mềm,...

* Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho người lao động trong đơn vị:

Hỗ trợ cho viên chức, người lao động được Ban Giám đốc cử đi học, tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, cụ thể như sau:

- Các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn (được hoặc không được phụ cấp ưu đãi nghề): Hỗ trợ tiền học phí theo quy định của cơ sở đào tạo.

* Chi thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút tuyển dụng người lao động, đãi ngộ nguồn nhân lực:

14.2.5 Quỹ hỗ trợ khám, chữa bệnh:

Sửa đổi như sau:

- Dùng để hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh có hoàn cảnh khó khăn hoặc không có khả năng chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh (Hồ sơ gồm: Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo hay giấy xác nhận hoàn cảnh đặc biệt khó khăn do cấp có thẩm quyền cấp; căn cước công dân; đơn xin hỗ trợ; bảng kê thanh toán chi phí khám chữa bệnh, giấy ra viện; và một số loại giấy tờ khác tùy từng trường hợp cụ thể).

- Chi trả cho các trường hợp rủi ro nghề nghiệp trong khám bệnh, chữa bệnh: hỗ trợ chi phí điều trị cho nhân viên y tế khi gặp sự cố, tai nạn lao động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (Hồ sơ gồm: Biên bản xác minh và đánh giá sự cố của đơn vị, Bảng kê thanh toán chi phí khám chữa bệnh, hóa đơn....)

Nội dung bổ sung trên đã được phổ biến và lấy ý kiến toàn thể viên chức, người lao động trong đơn vị. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 160/QĐ-TTYT ngày 20/3/2025.

Trên đây là nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 của Trung tâm Y tế Bạch Thông./.

**T/M BCH CÔNG ĐOÀN
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nông Thị Hương

GIÁM ĐỐC



Hoàng Thị Hà